

Số: /2026/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước đối với một số lĩnh vực quốc phòng, an ninh được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 01/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 24/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ Nhà nước được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 162/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người;

Căn cứ Quyết định số 07/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm;

Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 5022/TTr-CAT-TM ngày 18 tháng 6 năm 2026 về dự thảo Quyết định của UBND tỉnh thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Phú Thọ;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Phú Thọ (sau đây gọi tắt là Quỹ phòng, chống tội phạm).

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về nguyên tắc thành lập, quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm; các nguồn hình thành Quỹ phòng, chống tội

phạm; nội dung và định mức chi từ Quỹ phòng, chống tội phạm; trách nhiệm của các cơ quan trong thực hiện quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Phú Thọ có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm, công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia trực tiếp hoặc hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm, công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

Điều 4. Nguyên tắc thành lập, quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm

1. Quỹ phòng, chống tội phạm là quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách, được thành lập tại địa phương để hỗ trợ cho công tác phòng, chống tội phạm, công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

2. Quỹ phòng, chống tội phạm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, điều hành; trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể ủy quyền Giám đốc Công an tỉnh quản lý, điều hành Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Quỹ phòng, chống tội phạm được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước khu vực VIII. Trường hợp có số dư tạm thời nhàn rỗi, Quỹ phòng, chống tội phạm được gửi có kỳ hạn tại ngân hàng thương mại theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 24/2016/NĐ-CP được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị định 14/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Việc lập dự toán, thanh toán, kế toán, quyết toán, kiểm toán đối với Quỹ phòng, chống tội phạm được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước, kế toán và kiểm toán.

5. Số kinh phí kết dư và các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện của Quỹ phòng, chống tội phạm cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục quản lý, sử dụng.

6. Đối với các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện cho Quỹ phòng, chống tội phạm bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức hỗ trợ hợp pháp khác, Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, theo dõi, phân bổ; phối hợp với bên tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện để xác định giá trị khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp và thực hiện việc hạch toán thu, chi, quyết toán theo quy định của pháp luật. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tiếp nhận, quản lý, theo dõi, phân bổ và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

Điều 5. Nguồn hình thành Quỹ phòng, chống tội phạm

Quỹ phòng, chống tội phạm được hình thành từ các nguồn sau:

1. Số dư từ Quỹ phòng, chống tội phạm của các tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hòa Bình trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh được chuyển giao theo quy định của pháp luật.
2. Ngân sách địa phương hỗ trợ vốn điều lệ khi thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh.
3. Các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ cho công tác phòng, chống tội phạm.
4. Thu lãi từ tài khoản tiền gửi của Quỹ phòng, chống tội phạm.
5. Nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung và định mức chi từ Quỹ phòng, chống tội phạm

Quỹ phòng, chống tội phạm được sử dụng để chi cho các nội dung sau:

1. Thưởng đột xuất bằng tiền cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm. Mức tiền thưởng cụ thể cho từng trường hợp tập thể, cá nhân do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tối đa đối với tập thể là 20.000.000 đồng/tập thể/lần thưởng và tối đa đối với cá nhân là 5.000.000 đồng/người/lần thưởng.
2. Hỗ trợ 01 lần tiền đền bù, trợ cấp đột xuất đối với người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản; gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng. Mức chi thực hiện theo Quyết định số 07/2026/QĐ-TTg.
3. Hỗ trợ 01 lần tiền cho nạn nhân bị mua bán tại thời điểm được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận là nạn nhân. Mức chi thực hiện theo Quyết định số 07/2026/QĐ-TTg.
4. Hỗ trợ từ các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm; tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm; người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản, gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng. Trường hợp các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước

ngoài cho công tác phòng, chống tội phạm thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài.

Điều 7. Trách nhiệm quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh theo quy định tại Quyết định này.

b) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị của Công an tỉnh để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký quyết định chi thưởng, hỗ trợ theo quy định tại Điều 6 Quyết định này.

2. Công an tỉnh

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.

b) Chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý, cấp và thanh toán, quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm theo quy định tại Quyết định này; được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước khu vực VIII và ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh để quản lý và mở sổ kế toán theo dõi các khoản thu, chi, lập báo cáo quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức huy động tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện và tiếp nhận, quản lý, theo dõi, phân bổ các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho Quỹ phòng, chống tội phạm.

d) Tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng, đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của Quỹ phòng, chống tội phạm theo định kỳ 06 tháng, hằng năm và đột xuất báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp chung báo cáo các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách.

đ) Hướng dẫn các đơn vị về trình tự, thủ tục thực hiện nội dung chi của Quỹ phòng, chống tội phạm theo Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị chi thưởng, hỗ trợ từ Quỹ phòng, chống tội phạm theo quy định tại Điều 6 Quyết định này; tham mưu, đề xuất đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi thưởng, hỗ trợ.

3. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn việc tiếp nhận, bổ sung kinh phí, các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện cho Quỹ phòng, chống tội phạm theo các nguồn hình thành quy định tại Điều 5 của Quyết định này; quy định nguyên tắc lựa chọn ngân hàng thương mại để mở tài khoản Quỹ, về tỷ lệ vốn gửi bảo đảm an toàn vốn và linh hoạt dòng tiền.

b) Hướng dẫn cách xác định giá trị, tiêu chí, trình tự, thủ tục tiếp nhận, việc sử dụng, bảo quản, bàn giao đối với các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác theo Quyết định này và quy định khác của pháp luật có liên quan (khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính).

c) Phối hợp với Công an tỉnh trong việc kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm và hướng dẫn các đơn vị về trình tự, thủ tục thực hiện nội dung chi của Quỹ phòng, chống tội phạm theo Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp hỗ trợ vốn điều lệ cho Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh theo khả năng cân đối ngân sách địa phương.

đ) Phối hợp với Công an tỉnh rà soát, tiếp nhận, bàn giao, hợp nhất và chuyển giao toàn bộ kinh phí kết dư, tài khoản, tài sản, hồ sơ, chứng từ kế toán, các khoản tài trợ, viện trợ và các quyền, nghĩa vụ tài chính hợp pháp khác của Quỹ phòng, chống tội phạm các tỉnh trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh về Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Phú Thọ; thực hiện việc đóng tài khoản Quỹ phòng, chống tội phạm cũ sau khi hoàn thành việc chuyển giao theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước, kế toán và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 7 năm 2026.

2. Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Phú Thọ;

b) Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Vĩnh Phúc;

c) Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của Ủy ban nhân dân

tỉnh Hòa Bình về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hòa Bình.

3. Đối với các nhiệm vụ chi, khoản chi từ Quỹ phòng, chống tội phạm đã được cấp có thẩm quyền quyết định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa thực hiện hoặc chưa thực hiện xong thì tiếp tục được thực hiện theo nội dung quyết định đã được phê duyệt.

4. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới, các nội dung liên quan quy định tại Quyết định này được áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới đó.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VIII; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (V01, V03);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- UBND cấp xã;
- Trung tâm Thông tin Công báo;
- CVNCTH;
- Lưu: VT, NC1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Hiếu